

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 181/2024/HS-PT
Ngày 19 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Châu và bà Phan Thị Minh Tâm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thiều Thanh Bội Giao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Mai Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 321/2024/TLPT- HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn P, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P và bị hại Lê Thanh T, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2024/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1979, tại thị xã T, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: tổ A, khóm X, phường T, thị xã T, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn N và bà Nguyễn Thị C; vợ là bà Ngô Thị P1 (đã ly hôn) và có 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Ông Lê Thanh T, sinh năm 1982; trú tại: tổ A, khóm X, phường T, thị xã T, tỉnh An Giang (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/9/2023, P sau khi đã uống rượu điều khiển xe mô tô về nhà nghe Nguyễn Ngọc D (con của P) nói lại sự việc bị em Như (con của T) chặn đường đánh. Tức giận, P rủ Huỳnh Hữu L đến nhà tìm gia đình của T nói chuyện. Khi đi P mang theo một con dao rồi điều khiển xe mô tô chở D, còn L điều khiển xe một mình chạy đến nhà của anh T tại tổ A, khóm X, phường T, thị xã T. Thấy P mang theo dao nên H (con rể P), T1 (con của P) điều khiển xe mô tô chạy theo để can ngăn.

Khi đến nhà anh T, P, L, D gặp anh T vừa chở em N1 về đến nhà đang ngồi trên xe mô tô. Lúc này em D chỉ em N1 là người đánh em D thì L và P liền đi đến chỗ anh T nói chuyện, rồi xảy ra cự cãi với nhau. Tức giận L lấy nón bảo hiểm đánh anh T, nhưng anh T đưa tay lên đỡ nên nón bảo hiểm trúng vào đầu em N1 đang ngồi phía sau xe, anh T liền bước xuống xe, dùng tay phải đánh trúng vào mặt L nên L lùi lại ôm mặt. Thấy L bị đánh, P liền chạy đến nơi dựng xe mô tô (cách khoảng 05 mét) lấy cây dao cầm trên tay trái chạy đến đứng đối diện với anh T (cách khoảng 01 mét) chém 01 nhát thì anh T đưa tay phải đỡ nên trúng vào cẳng tay phải của anh T gây thương tích. Anh T vào nhà lấy 01 cây ống Tuýp sắt ra đánh nhau với P thì được mọi người can ngăn nên P cùng L và em D điều khiển xe chạy về, còn anh T được đưa đi khâu vết thương tại phòng khám T2, em Như được đưa đi khám tại Bệnh viện N2 tại thành phố C, không nhập viện. Ngày 15/9/2023, anh T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với P.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 875/23/KLTTCT-TTPY ngày 30/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh A kết luận thương tích đối với Lê Thanh T như sau:

Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải hình vòng cung, kích thước (6,5 x 0.3)cm, là sẹo có kích thước trung bình tỷ lệ 02% (không hai phần trăm).

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên đối với Lê Thanh T là 02%.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại ông Lê Thanh T rút lại phần yêu cầu về bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên không xem xét.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2024/HS-ST ngày 17/9/2024, Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 06 tháng tù. Ngoài ra còn tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2024, bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo đề ngày 19/9/2024 xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Ngày 30/9/2024 bị hại Lê Thanh T có đơn kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn P yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 54.600.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn và mắc nhiều bệnh, hiện nay vợ chồng đã ly hôn, bị cáo là lao động chính để nuôi 03 con, hiện tại thất nghiệp tại địa phương, không đồng ý bồi thường số tiền 54.600.000đ cho bị hại T.

Bị hại Lê Thanh T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các yêu cầu trong đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P và bị hại Lê Thanh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P và bị hại Lê Thanh T làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 13/9/2023, tại nhà của bị hại Lê Thanh T ngụ tổ A, khóm X, phường T, tỉnh An Giang, bị cáo Nguyễn Văn P đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém 01 nhát trúng cẳng tay phải của bị hại. Hậu quả làm bị hại T bị thương tật 02% sức khỏe. Ngày 15/9/2023, bị hại Lê Thanh T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình

sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo về trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn P và bị hại Lê Thanh T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự nhân phẩm của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 06 tháng là có cơ sở. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được giảm hình phạt, hưởng án treo, bị hại kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt nhưng đều không đưa ra được căn cứ nào mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận. Cần giữ nguyên mức hình phạt tù bản án sơ thẩm đã tuyên, điều này phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Đối với yêu cầu kháng cáo về trách nhiệm dân sự của bị hại Lê Thanh T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, bị hại Lê Thanh T rút lại yêu cầu bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết là có cơ sở. Do cấp sơ thẩm không xem xét đối với phần bồi thường thiệt hại nên cấp phúc thẩm không có cơ sở giải quyết buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại trong vụ án này. Nếu bị hại có yêu cầu thì có thể khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và bị hại Lê Thanh T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P và bị hại Lê Thanh T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2024/HS-ST ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) và bị hại Lê Thanh T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) khấu trừ với số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà ông T đã nộp theo Biên lai số 0011841 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang ngày 30/9/2024, nên ông T không phải nộp thêm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Tp .Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND thị xã Tịnh Biên;
- Công an thị xã Tịnh Biên;
- VKSND thị xã Tịnh Biên;
- Chi cục THADS thị xã Tịnh Biên;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Toà HS; HCTP.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Vũ